

Số: /BC-BĐT Hà Nội, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO THẨM TRA

Về việc quyết định chủ trương đầu tư
Dự án Cải tạo môi trường và đốt rác phát điện Hà Nội
(Ban Đô thị trình HĐND Thành phố khóa XVI, kỳ họp thứ 24)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện quy định của Luật và phân công của Thường trực HĐND Thành phố, Ban Đô thị đã tổ chức thẩm tra Tờ trình số 123/TTr-UBND ngày 25/4/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc quyết định chủ trương đầu tư Dự án Cải tạo môi trường và đốt rác phát điện Hà Nội và dự thảo Nghị quyết do UBND Thành phố trình HĐND Thành phố tại kỳ họp thứ 24. Ban Đô thị kính báo cáo ý kiến thẩm tra như sau:

I. Về hồ sơ trình

1. Tờ trình số 123/TTr-UBND ngày 25/4/2025 kèm theo dự thảo Nghị quyết của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Cải tạo môi trường và đốt rác phát điện Hà Nội.

2. Văn bản số 1739/UBND-KH&ĐT ngày 04/6/2024 của UBND thành phố Hà Nội chấp thuận Liên danh nhà đầu tư: Công ty Cổ phần Môi trường SUS Thượng Hải - Công ty TNHH Đầu tư Môi trường SUS Hải Nam - Công ty Cổ phần Đầu tư Môi trường Năng lượng Xanh được lập hồ sơ đề xuất Dự án Cải tạo môi trường và đốt rác phát điện Hà Nội tại xã Bắc Sơn, Khu liên hợp xử lý chất thải Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn theo phương thức đối tác công tư (PPP).

3. Các Báo cáo của Sở Tài chính: số 3767/BC-STC ngày 03/4/2025 thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án Cải tạo môi trường và đốt rác phát điện Hà Nội theo hình thức PPP; số 4267/BC-STC ngày 23/4/2025 tiếp thu, giải trình ý kiến của các đồng chí Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy.

4. Các tài liệu khác liên quan:

- Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi do Liên danh nhà đầu tư Công ty Cổ phần môi trường SUS Thượng Hải (doanh nghiệp Trung Quốc) - Công ty TNHH Đầu tư Môi trường SUS Hải Nam (doanh nghiệp Trung Quốc) - Công ty Cổ phần đầu tư Môi trường Năng lượng Xanh (doanh nghiệp Việt Nam) lập.

- Văn bản tham gia ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, đơn vị, địa

phương: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Quy hoạch - Kiến trúc, Khoa học và Công nghệ, Công Thương, Công an Thành phố; Bộ Tư lệnh thủ đô Hà Nội, UBND huyện Sóc Sơn.

II. Về thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư Dự án

- Dự án đã thực hiện thủ tục thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi phục vụ quyết định chủ trương đầu tư theo quy định Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

- Dự án có tổng mức đầu tư dự kiến là 7.531,8 tỷ đồng, thuộc nhóm A theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 9 Luật Đầu tư công năm 2024¹. Do vậy, theo quy định tại khoản 5 Điều 3 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư², thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án thuộc HĐND Thành phố.

III. Nội dung đề xuất tại Tờ trình số 123/TTr-UBND ngày 25/4/2025 của UBND thành phố Hà Nội.

1. Tên dự án: Dự án Cải tạo môi trường và đốt rác phát điện Hà Nội.

2. Mục tiêu đầu tư:

Xử lý rác thải sinh hoạt hàng ngày, rác thải cũ đã chôn lấp tại Khu liên hiệp xử lý chất thải rắn Nam Sơn và bùn thải thoát nước bằng phương pháp đốt có tận dụng nhiệt để phát điện, đảm bảo các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành về môi trường nhằm cải tạo, phục hồi môi trường bãi chôn lấp hiện hữu, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao, góp phần cải thiện môi trường khu vực Sóc Sơn, đặc biệt là ô nhiễm mùi, ảnh hưởng đến sức khỏe nhân dân; tạo điều kiện thu hút đầu tư, phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

3. Quy mô đầu tư, địa điểm thực hiện (dự kiến):

3.1. Quy mô:

- Xây dựng Nhà máy đốt rác phát điện công suất xử lý 2.400 tấn/ngày, cụ thể:
 - + Công suất xử lý rác thải sinh hoạt là 2.250 tấn/ngày, trong đó: (i) Giai đoạn 2030-2040: 1.500 tấn/ngày đối với rác sinh hoạt hàng ngày, 750 tấn/ngày với rác thải đã qua chôn lấp (khối lượng rác đưa vào lò đốt); (ii) Giai đoạn từ năm 2040 trở đi: 2.250 tấn/ngày đối với rác thải sinh hoạt hàng ngày.
 - + Công suất xử lý bùn sau sấy khô là 150 tấn/ngày (từ hệ thống sấy khô bùn).
 - + Công suất phát điện khoảng 60MW (công suất lắp đặt).

¹ 3. Dự án có tổng mức đầu tư từ 3.000 tỷ đồng trở lên thuộc lĩnh vực sau đây:... c) Cấp thoát nước, xử lý rác thải và công trình hạ tầng kỹ thuật khác.

² 4. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án PPP sau đây: a) Dự án thuộc phạm vi quản lý của địa phương có tổng mức đầu tư tương đương dự án nhóm A theo quy định của pháp luật về đầu tư công, trừ dự án quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này; b) Dự án quy định tại khoản 3 Điều 5 của Luật này được Thủ tướng Chính phủ giao địa phương đó làm cơ quan có thẩm quyền có tổng mức đầu tư tương đương dự án nhóm A theo quy định của pháp luật về đầu tư công, trừ dự án quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

Xây dựng Hệ thống sấy khô bùn thải công suất 600 tấn/ngày. Lượng bùn thải sau khi sấy khô là 150 tấn/ngày có độ ẩm khoảng 40% được đưa vào lò đốt rác để đốt đồng thời cũng chất thải rắn sinh hoạt.

- Xây dựng tuyến đường dây đầu nối từ Nhà máy vào hệ thống điện Quốc gia, tuyến ống cấp nước thô và các hạng mục phụ trợ.

3.2. Địa điểm thực hiện: Thuộc khu phía Bắc của dự án Xây dựng khu liên hợp xử lý chất thải Sóc Sơn giai đoạn II tại huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội - vị trí gồm các ô đất ký hiệu 3.1; 3.2; 4; 5 và các tuyến đường nội bộ B=9,5m và B=11,0m.

3.3. Yêu cầu kỹ thuật:

- Xử lý chất thải rắn sinh hoạt: Áp dụng công nghệ đốt rác phát điện bằng lò ghi để xử lý rác thải sinh hoạt không phân loại và bùn thải sau khi sấy khô, hiệu suất đốt cao, dễ vận hành, bảo dưỡng. Tro bay sau khi hóa rắn sẽ được chôn lấp tại một vị trí được Cơ quan quản lý nhà nước chỉ định đảm bảo theo quy định của pháp luật.

- Xử lý bùn thải: Áp dụng phương pháp sấy khô bùn thải; bùn sau sấy được đưa vào lò đốt cùng chất thải rắn sinh hoạt...

- Xử lý khí thải, nước thải, chất thải rắn đầu ra của lò... bằng các công nghệ xử lý đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn của pháp luật về bảo vệ môi trường.

4. Thời gian thực hiện dự án (dự kiến):

- Lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, thẩm định, phê duyệt, chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án: Quý III/2024 đến Quý II/2025.

- Tổ chức lựa chọn Nhà đầu tư theo hình thức đàm phán cạnh tranh: Quý II/2025 đến Quý IV/2025.

- Nhà đầu tư được lựa chọn hoàn thiện các thủ tục pháp lý: Quý IV/2025 đến Quý IV/2026 (lập, thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, phê duyệt Dự án; các thủ tục về đất đai và thủ tục liên quan khác; ký kết hợp đồng).

- Xây dựng các hạng mục đầu tư của Dự án: Quý I/2027 đến Quý I/2029.

- Vận hành thử nghiệm: Quý II/2029 đến Quý III/2029.

- Vận hành chính thức: Quý IV/2029.

5. Nhu cầu sử dụng đất (dự kiến): Khoảng 12,46 ha (124.580 m²).

6. Loại hợp đồng dự án PPP (dự kiến): Hợp đồng BLT (Xây dựng - Thuê dịch vụ - Chuyển giao).

7. Sơ bộ tổng mức đầu tư của dự án: Khoảng 7.531.847.124.000 đồng (bằng chữ: Bảy nghìn, năm trăm ba mươi một tỷ, tám trăm bốn mươi bảy triệu, một trăm hai mươi tư nghìn đồng) tương ứng 310.438.000 USD (bằng chữ: Ba trăm mười triệu, bốn trăm ba mươi tám nghìn đô la Mỹ).

8. Sơ bộ phương án tài chính của dự án:

8.1. *Vốn Nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án PPP chịu trách nhiệm thu xếp:* 7.531.847.124.000 đồng (bằng chữ: Bảy nghìn, năm trăm ba mươi một tỷ, tám trăm bốn mươi bảy triệu, một trăm hai mươi tư nghìn đồng) tương ứng 310.438.000 USD (bằng chữ: Ba trăm mười triệu, bốn trăm ba mươi tám nghìn đô la Mỹ); trong đó:

- Vốn chủ sở hữu: 20%.
- Vốn vay và các nguồn vốn hợp pháp khác: 80%.

8.2. Vốn Nhà nước trong dự án:

- Dự án không sử dụng vốn Nhà nước để đầu tư.
- Phương thức thanh toán cho Nhà đầu tư: UBND thành phố Hà Nội có trách nhiệm phân luồng đảm bảo nguồn cung cấp chất thải rắn (chất thải rắn sinh hoạt, bùn thải thoát nước) và thanh toán cho doanh nghiệp dự án PPP từ nguồn chi thường xuyên theo quy định tại Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 của UBND thành phố Hà Nội ban hành quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của thành phố Hà Nội.

9. Ưu đãi và bảo đảm đầu tư

Nhà đầu tư được hưởng ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật hiện hành và làm các thủ tục ưu đãi tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

10. Cơ chế chia sẻ phần tăng, giảm doanh thu

- Cơ chế chia sẻ phần tăng doanh thu: Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 82 Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.
- Cơ chế chia sẻ phần giảm doanh thu: Không áp dụng cơ chế chia sẻ phần giảm doanh thu theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

11. Cơ quan có thẩm quyền, nhà đầu tư đề xuất dự án

- Cơ quan có thẩm quyền: UBND thành phố Hà Nội.
- Nhà đầu tư đề xuất dự án: Liên danh Công ty Cổ phần Môi trường SUS Thượng Hải (doanh nghiệp Trung Quốc) - Công ty TNHH Đầu tư Môi trường SUS Hải Nam (doanh nghiệp Trung Quốc) - Công ty Cổ phần Đầu tư Môi trường Năng lượng xanh (doanh nghiệp Việt Nam).

12. Bên mời thầu

- Tên bên mời thầu: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Hình thức lựa chọn nhà đầu tư: Đàm phán cạnh tranh.
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà đầu tư: Quý II/2025 đến Quý IV/2025.

IV. Kết quả thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố.

1. Sự phù hợp với điều kiện lựa chọn dự án để đầu tư theo phương thức PPP

1.1. Sự cần thiết:

Với mục tiêu là xử lý rác thải sinh hoạt hàng ngày, rác thải cũ đã chôn lấp nhằm cải tạo, phục hồi môi trường bãi chôn lấp hiện hữu, tận dụng nhiệt phát điện thì việc đầu tư một nhà máy điện rác để xử lý rác mới và một phần rác cũ, bùn thải (nếu có) để cải thiện hiệu quả hiện trạng xử lý rác thải, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao; cải thiện môi trường khu vực Sóc Sơn, đặc biệt là ô nhiễm mùi, ảnh hưởng đến sức khỏe nhân dân; tạo điều kiện thu hút đầu tư, phát triển kinh tế xã hội của địa phương là rất cần thiết. Ngoài ra, khi Dự án được triển khai thì quy mô khu liên hợp xử lý chất thải Sóc Sơn sẽ được duy trì như hiện nay, không cần mở rộng giai đoạn 3, góp phần tiết kiệm quỹ đất.

1.2. Sự phù hợp về lĩnh vực đầu tư theo quy định của Luật PPP

Dự án có mục tiêu hoạt động nhằm cung cấp dịch vụ công (dịch vụ xử lý rác thải) phù hợp với lĩnh vực đầu tư theo phương thức đối tác công tư theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật sửa đổi, bổ sung Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu số 57/2024/QH15³.

1.3. Sự tuân thủ quy định pháp luật về hồ sơ dự án: Hồ sơ trình đầy đủ về thành phần, nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Luật PPP.

1.4. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án PPP đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định phê duyệt dự án:

UBND Thành phố có trách nhiệm cam kết dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án PPP đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc quyết định phê duyệt dự án.

1.5. Lợi thế của việc đầu tư dự án theo phương thức PPP so với các hình thức đầu tư khác:

Dự án có mục tiêu hoạt động nhằm cung cấp dịch vụ công (dịch vụ xử lý rác thải) và có yêu cầu Nhà nước thực hiện các cam kết theo hợp đồng dài hạn (hợp đồng xử lý rác thải), do vậy việc thực hiện đầu tư theo phương thức PPP với hình thức hợp đồng BLT (Xây dựng - Thuê dịch vụ - Chuyển giao) là phù hợp nhất theo quy định tại Điều 45 Luật PPP, theo đó doanh nghiệp dự án PPP được nhượng quyền để xây dựng công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng và cung cấp sản phẩm, dịch vụ công trên cơ sở vận hành, khai thác công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng đó trong thời hạn nhất định.

Vệc thực hiện đầu tư Dự án theo hình thức PPP sẽ giúp tận dụng nguồn lực tài chính, năng lực kinh nghiệm của các Nhà đầu tư trong lĩnh vực xử lý rác có thu hồi

³ Điều 4. Lĩnh vực đầu tư theo phương thức PPP và phân loại dự án PPP

1. Dự án đầu tư theo phương thức PPP được thực hiện trong các ngành, lĩnh vực đầu tư công nhằm mục đích đầu tư, xây dựng công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng, cung cấp sản phẩm, dịch vụ công, trừ dự án thuộc trường hợp sau đây:

a) Dự án thuộc trường hợp độc quyền nhà nước theo quy định của pháp luật; b) Dự án thuộc ngành, lĩnh vực quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

năng lượng; đồng thời các Nhà đầu tư cũng yên tâm đầu tư, đảm bảo Dự án hoạt động có hiệu quả thông qua việc ký kết Hợp đồng dự án với Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

1.6. Khả năng bố trí vốn nhà nước trong trường hợp có nhu cầu sử dụng vốn Nhà nước:

Nhà đầu tư đề xuất không sử dụng vốn Nhà nước để thực hiện Dự án. Hiện nay địa điểm thực hiện Dự án theo đề xuất của Nhà đầu tư thuộc khu phía Bắc của Dự án Xây dựng khu liên hiệp xử lý chất thải Sóc Sơn giai đoạn II tại huyện Sóc Sơn do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Hạ tầng Kỹ thuật và Nông nghiệp thành phố Hà Nội làm chủ đầu tư, đã hoàn thành công tác Giải phóng mặt bằng.

2. Sự phù hợp với căn cứ lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi

2.1. Sự phù hợp của dự án với chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia và quy hoạch có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch

Dự án phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hà Nội giai đoạn 2011-2020 và định hướng đến năm 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 1081/QĐ-TTg ngày 06/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ; phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện Sóc Sơn giai đoạn 2011-2020 và định hướng đến năm 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 3914/QĐ-UBND ngày 04/9/2012 của UBND Thành phố; phù hợp với phương án phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật theo Quyết định số 1569/QĐ-TTg ngày 12/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch Thủ đô thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 1668/QĐ-TTg ngày 27/12/2024; phù hợp với định hướng phát triển nguồn năng lượng tái tạo trong Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quy hoạch điện VIII) được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 15/5/2023: Đến năm 2030, tổng công suất điện sinh khối, điện sản xuất từ rác 2.270MW; Đến năm 2050, tổng công suất điện sinh khối, điện sản xuất từ rác 6.015MW.

Ngày 15/4/2025 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 768/QĐ-TTg phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; trong đó tại Bảng 16 - Phụ lục III.1 Danh mục và tiến độ dự kiến các dự án nguồn điện quan trọng quốc gia, dự án ưu tiên của ngành đã cập nhật, bổ sung Dự án cải tạo môi trường và đốt rác phát điện Hà Nội, công suất dự kiến 60MW, giai đoạn vận hành 2025 - 2030 (**Quy hoạch điện VIII**).

2.2. Sự phù hợp của dự án với quy định của Luật PPP và pháp luật chuyên ngành về lĩnh vực đầu tư

Dự án triển khai trong lĩnh vực xử lý rác thải và phát điện từ rác là phù hợp

với quy định của Luật PPP và luật chuyên ngành (Luật Điện lực và Luật Bảo vệ môi trường), cụ thể: phù hợp với lĩnh vực đầu tư theo phương thức đối tác công tư theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật sửa đổi, bổ sung Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu số 57/2024/QH15; phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 13 Luật Điện lực 2024: Việc quyết định hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án điện lực thuộc diện quyết định hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật đầu tư; phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 59 Nghị định 08/2022/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường: Việc lựa chọn chủ đầu tư cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt được thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo hình thức đối tác công tư, xây dựng và đấu thầu.

2.3. Sự phù hợp của dự án với các văn bản pháp lý có liên quan

UBND Thành phố đã chấp thuận nhà đầu tư lập hồ sơ đề xuất Dự án theo phương thức PPP tại văn bản số 1739/UBND- KH&ĐT ngày 04/06/2024.

3. Hiệu quả đầu tư và khả năng thu hồi vốn cho nhà đầu tư

3.1. Hiệu quả đầu tư của dự án: Dự án có công nghệ phù hợp, đảm bảo hiệu quả kinh tế - xã hội, về cơ bản các yêu cầu về quốc phòng, an ninh, cụ thể:

- Các công nghệ được nêu trong thuyết minh cơ bản phù hợp về nguyên tắc khoa học, đã được áp dụng trong thực tế tại nhiều công trình có tính chất tương đồng, đảm bảo chất lượng: Công nghệ phân tích trong báo cáo là lò đốt kiểu ghi VonRoll-Hitachi Zosen; phương án khử mùi rác thải bằng hấp phụ than hoạt tính; máy móc, thiết bị có tính năng, thông số kỹ thuật phù hợp với phương án công nghệ lựa chọn trong dự án.

- Theo đánh giá của Sở Tài chính, Dự án cơ bản đạt hiệu quả kinh tế - xã hội và có khả năng thu hồi vốn. Tuy nhiên, việc đánh giá hiệu quả đầu tư dự án còn tùy thuộc vào các chỉ tiêu: giá xử lý rác thải được cấp có thẩm quyền phê duyệt, doanh thu, chi phí, thời gian khai thác, khả năng khai thác... do các chỉ tiêu này có thể biến động trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

- Theo ý kiến Sở Tài nguyên và Môi trường (tại văn bản số 10626/STNMT-QLCTR ngày 30/12/2024): Về cơ bản báo cáo đánh giá sơ bộ tác động môi trường của dự án đã thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 29 Luật Bảo vệ môi trường 2020.

- Về cơ bản Dự án đảm bảo các yêu cầu về quốc phòng, an ninh (Bộ Tư lệnh Thủ đô có ý kiến Dự án không ảnh hưởng đến các khu vực quy hoạch sử dụng cho nhiệm vụ quốc phòng; Công an Thành phố có thêm một số lưu ý kiến nghị tại văn bản mật).

3.2. Khả năng thu hồi vốn cho nhà đầu tư

Về cơ bản các yếu tố tài chính đầu vào (chi phí xây dựng, chi phí thiết bị, chi

phí quản lý dự án, chi phí lãi vay... trong sơ bộ tổng mức đầu tư) đã được tính toán, diễn giải phù hợp quy định của Việt Nam, đề xuất đảm bảo đầu tư phù hợp và Dự án có tính hiệu quả kinh tế và có khả năng thu hồi vốn.

4. Sự phù hợp khi áp dụng cơ chế chia sẻ phần giảm doanh thu đối với dự án

Dự án đề xuất loại hợp đồng BLT, do vậy không áp dụng cơ chế chia sẻ phần giảm doanh thu đối với dự án (theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật PPP việc chia sẻ phần giảm doanh thu chỉ áp dụng cho loại hợp đồng BOT, BTO và BOO).

5. Nguồn vốn và khả năng cân đối vốn

5.1. Về việc sử dụng vốn đầu tư công: Dự án không sử dụng vốn đầu tư công (theo đề xuất, sơ bộ tổng mức đầu tư Dự án là 7.531,8 tỷ đồng được thực hiện bằng vốn tự có và vốn huy động của Nhà đầu tư được lựa chọn).

5.2. Về việc sử dụng nguồn vốn chi thường xuyên của Nhà nước để thanh toán cho doanh nghiệp dự án PPP: Dự án đề xuất hình thức hợp đồng BLT, theo đó việc sử dụng ngân sách Thành phố từ nguồn chi thường xuyên để thanh toán cho doanh nghiệp dự án PPP thực hiện dịch vụ xử lý chất thải rắn hàng năm được thực hiện theo Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 của UBND Thành phố ban hành quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của thành phố Hà Nội.

5.3. Về việc sử dụng giá trị tài sản công làm phần Nhà nước tham gia:

Dự án không sử dụng giá trị tài sản công làm phần Nhà nước tham gia. Nhà nước sẽ giao, cho thuê khu đất đã giải phóng mặt bằng (vị trí gồm các ô đất ký hiệu 3.1; 3.2; 4; 5 và các tuyến đường nội bộ tại Khu Liên hiệp xử lý chất thải Sóc Sơn giai đoạn II) cho Nhà đầu tư được lựa chọn để thực hiện Dự án và Nhà đầu tư sẽ trả tiền thuê đất hàng năm cho Nhà nước.

6. Sự phù hợp của loại hợp đồng dự án

6.1. Loại hợp đồng dự án được đề xuất là Hợp đồng BLT phù hợp với nội dung hoạt động của Dự án là cung cấp dịch vụ công (xử lý chất thải rắn) theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 45 Luật PPP4.

6.2. Nguồn thu và khả năng thu hồi vốn cho nhà đầu tư: Dự án có nguồn thu và đảm bảo khả năng thu hồi vốn cho Nhà đầu tư, cụ thể:

- Dự án có doanh thu từ phí xử lý rác thải (phí xử lý rác thải cũ đã qua chôn lấp, phí xử lý rác thải sinh hoạt hàng ngày, phí xử lý bùn thải) và doanh thu từ bán điện.

- Đơn giá tạm tính xử lý chất thải rắn: Giá xử lý rác thải sinh hoạt hàng ngày là 21 USD/tấn, giá xử lý rác cũ đã chôn lấp tại bãi là 18 USD/tấn và giá xử lý bùn thải không nguy hại là 49 USD/tấn.

6.3. Thời gian hoàn vốn và thời hạn hợp đồng dự án:

Theo kết quả phân tích kinh tế Dự án, thời gian hoàn vốn là 18 năm. Thời gian hoạt động của Dự án theo đề xuất là 49 năm (không vượt quá thời hạn sử dụng đất tối đa là 50 năm theo quy định tại Điều 172 Luật Đất đai 2024), thời hạn ký hợp đồng dự án từ khi có quyết định lựa chọn Nhà đầu tư đến hết thời gian hoạt động của Dự án. Như vậy, thời hạn hợp đồng dự kiến đảm bảo về thời gian hoàn vốn cho Nhà đầu tư.

7. Hình thức lựa chọn nhà đầu tư

Dự án đề xuất áp dụng hình thức lựa chọn nhà đầu tư là đàm phán cạnh tranh theo quy định tại khoản 3 Điều 38 Luật PPP5 và điểm b khoản 2 Điều 21 Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/20216.

UBND Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường làm bên mời thầu để triển khai tổ chức lựa chọn nhà đầu tư, phù hợp với các quy định tại Luật PPP, Quyết định số 16/2025/QĐ- UBND ngày 28/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội.

8. Một số nội dung khác:

* Để đại biểu HĐND Thành phố có thêm thông tin thảo luận, quyết định chủ trương đầu tư, Ban Đô thị HĐND Thành phố đề nghị UBND Thành phố giải trình, làm rõ, bổ sung một số nội dung sau đây:

(1) Đánh giá lại sự cần thiết của việc đầu tư Dự án Cải tạo môi trường và đốt rác phát điện Hà Nội Thành phố đã có dự án Nhà máy điện rác Sóc Sơn công suất tiếp nhận đến 4.000 tấn/ngày đêm tại Khu liên hợp xử lý chất thải Nam Sơn, huyện Sóc Sơn và dự án Nhà máy điện rác Seraphin công suất tiếp nhận 2.250 tấn/ngày đêm tại Khu xử lý chất thải rắn Xuân Sơn, thị xã Sơn Tây và huyện Ba Vì.

(2) Đánh giá hiệu quả đầu tư dự án theo phương thức PPP: việc đánh giá hiệu quả đầu tư dự án còn tùy thuộc vào các chỉ tiêu như: giá xử lý rác thải được cấp có thẩm quyền phê duyệt, doanh thu, chi phí, thời gian khai thác, khả năng khai thác... do các chỉ tiêu này có thể biến động trong quá trình triển khai thực hiện dự án. Đồng thời bổ sung đánh giá những rủi ro khi Thành phố không đảm bảo nguồn cung cấp chất thải rắn.

(3) Việc phải phân luồng tiếp nhận, xử lý toàn bộ rác thải sinh hoạt vào hai khu xử lý tập trung Sóc Sơn và Xuân Sơn gây lãng phí do cự ly vận chuyển xa (như vùng II phía Nam, Đông Nam đến hai khu xử lý tập trung khoảng 30-60km), tốn nhiều chi phí vận chuyển, đi qua nhiều khu dân cư, gây ô nhiễm mùi, khí thải, bụi từ rác thải, rò rỉ nước rỉ rác, ùn tắc giao thông.

Đề nghị UBND Thành phố bổ sung đánh giá hiệu quả kinh tế, giải pháp giảm lãng phí và tác động môi trường khi chấp thuận phương án đầu tư Nhà máy đốt rác phát điện tại khu liên hiệp xử lý chất thải rắn Sóc Sơn. Đồng thời chỉ đạo:

- Rà soát Quy hoạch xử lý chất thải rắn Thủ đô Hà Nội cập nhật vào đề án

Điều chỉnh Quy hoạch chung thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1668/QĐ-TTg ngày 27/12/2024.

- Nghiên cứu đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, xây dựng các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư xây dựng các nhà máy xử lý chất thải rắn tại vùng II, sử dụng công nghệ đốt rác phát điện tương tự dự án tại Sóc Sơn, tăng cường triển khai chương trình phân loại rác tại nguồn.

(4) Bổ sung, đề xuất các giải pháp xử lý tro xỉ, tro bay (công nghệ xử lý, tỷ lệ chôn lấp, kế hoạch tái chế, sử dụng làm vật liệu xây dựng), túi ni lông (khi đốt khói thải ra môi trường chứa chất độc hại như Dioxin và Fuarn) cụ thể để đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định về môi trường.

(5) Bổ sung phương pháp tính toán cụ thể lượng bùn thải sau sản xuất mỗi ngày (từ 600 tấn/ngày thành 120 tấn bùn khô/ngày), công đoạn sơ loại vật thể lớn, khả năng cung cấp bùn thải từ 600 tấn/ngày cho dự án; bổ sung loại bùn thải thoát nước cung cấp về trạm đốt rác, các thông số của bùn thải thoát nước (như độ tro, nhiệt trị, hàm lượng kim loại nặng).

(6) Nhà đầu tư đề xuất giá xử lý rác thải sinh hoạt hàng ngày căn cứ theo đơn giá tạm tính tại một số dự án trên địa bàn như dự án Nhà máy điện rác Sóc Sơn, dự án Nhà máy điện rác Seraphin, theo thực tế còn nhiều bất cập. Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo khẩn trương hoàn thiện đơn giá xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn Thành phố, đồng thời chỉ đạo bổ sung cơ sở tính toán đơn giá xử lý rác thải sinh hoạt, xử lý bùn thải (như dựa trên chi phí vận hành, chi phí đầu tư...).

(7) Dự án thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường trình Bộ Nông nghiệp và Môi trường thẩm định, phê duyệt theo quy định tại Điều 28, Điều 30 và Điều 35 Luật Bảo vệ môi trường 2020 và Điều 25 Nghị định 08/2022/NĐ-CP về tiêu chí môi trường và phân loại dự án đầu tư.

(8) Làm rõ việc xin ý kiến của Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy theo đề xuất của UBND Thành phố tại khoản 8 Phụ lục I văn bản số 3277/UBND-TH ngày 30/5/2025.

** Trong quá trình triển khai các bước tiếp theo sau khi chủ trương đầu tư được phê duyệt, đề nghị UBND Thành phố lưu ý:*

- Nghiên cứu nâng cao các tiêu chí về khói bụi, tro bay, ô nhiễm tiếng ồn, cải tạo, phục hồi môi trường; áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy trình xử lý đốt rác an toàn, tiên tiến, hiện đại làm cơ sở xác định các các tiêu chí phù hợp trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà đầu tư; ưu tiên lựa chọn công nghệ đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn bảo vệ môi trường tốt nhất, hiệu suất phát điện cao nhất.

- Tiếp tục kiểm tra, rà soát xác định chính xác tổng mức đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Xây dựng và các Nghị định hướng dẫn hiện hành về quản

lý chi phí đầu tư xây dựng; đảm bảo đầu tư tiết kiệm, hiệu quả, tuyệt đối không để xảy ra thất thoát, lãng phí nguồn vốn đầu tư theo đúng quy định trong quá trình lập, trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt dự án..

- Chỉ đạo nhà đầu tư, đơn vị tư vấn thiết kế khảo sát, nghiên cứu kỹ giải pháp thiết kế, khớp nối đồng bộ hạ tầng kỹ thuật của dự án với hạ tầng kỹ thuật khu vực xung quanh, phù hợp với các quy hoạch đã được phê duyệt; phương án thu gom xử lý nước thải đảm bảo yêu cầu theo quy định trước khi xả vào hệ thống thoát nước chung của khu vực; thỏa thuận khớp nối về ranh giới thực hiện giữa các dự án, tránh chồng lấn phạm vi thực hiện giữa các dự án.

- Chỉ đạo khẩn trương xây dựng cơ chế giá dịch vụ, phí xử lý rác và giá điện hợp lý, đảm bảo khả năng thu hồi vốn và lợi nhuận cho nhà đầu tư để thu hút sự tham gia của các doanh nghiệp có năng lực. Quá trình lựa chọn nhà đầu tư cần đảm bảo tính minh bạch, cạnh tranh, lựa chọn được đối tác có năng lực và đề xuất giải pháp tối ưu nhất.

- Chỉ đạo xây dựng cơ chế giám sát và quản lý hợp đồng hiệu quả trong suốt vòng đời dự án để đảm bảo nhà đầu tư thực hiện đúng cam kết, chất lượng dịch vụ được duy trì trong suốt quá trình hoạt động.

- Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với các Sở, ngành liên quan hướng dẫn Nhà đầu tư hoàn thiện báo cáo nghiên cứu tiền khả thi và triển khai thực hiện Dự án theo quy định.

V. Về dự thảo nghị quyết

Đề nghị HĐND Thành phố giao UBND Thành phố nghiên cứu hoàn thiện những nội dung, ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị nêu ở phần trên và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND Thành phố tại kỳ họp.

Ban Đô thị kính trình HĐND Thành phố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP; (để b/c)
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- UBND Thành phố;
- VP: Đoàn ĐBQH và HĐND TP, UBND TP;
- Các Sở: TC, NNMT, CT;
- Lưu: VT, BĐT_M.

**TM. BAN ĐÔ THỊ
TRƯỞNG BAN**

Đàm Văn Huân